

Bản án số: 38/2020/HS-PT

Ngày: 28-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoài Nam.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết.

Ông Mai Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hương – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:

Bà Tổng Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 37/2020/TLPT-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Huỳnh Thế A và bị cáo Trần Minh D do có kháng cáo của hai bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 86/2020/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Huỳnh Thế A, sinh năm: 1993

ĐKHKT: Số 19/15 đường T, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định.
Nơi cư trú: Số 1/16/191 đường S, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Quốc T; con bà Nguyễn Phương L; có vợ Nguyễn Thị Huyền Tr và 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 21/9/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Ngày 12/3/2014 bị Công an phường Trần Quang Khải xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2019. Có mặt

2. Trần Minh D, sinh năm 1985

ĐKHKTT: Số 45/88 đường T, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 91 đường Đ, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình P và bà Nguyễn Thanh H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21-02-2014 bị Công an phường Trường Thi, thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền 200.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10-10-2019. Có mặt

- Bị hại: Chị Trần Thị T, sinh năm 1969; nơi cư trú: Số 3/337 đường V, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng cuối năm 2017, Chị Trần Thị T vay của Lại Văn Q, sinh năm 1986; trú tại: Thôn V, xã N, thành phố N số tiền 90.000.000 đồng (chị T khai vay với lãi suất 4.000 đồng/1.000.000 đồng/01 ngày). Đến cuối năm 2018, chị T thế chấp 01 chiếc xe máy cho Q để vay thêm 30.000.000 đồng (chị T khai sau đây mỗi ngày phải trả 500.000 đồng tiền lãi của tổng số tiền vay).

Đến đầu tháng 7 năm 2019, Q gọi điện cho chị T nói có việc đi làm xa nên việc nợ nần giữa Q và chị T do Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1987; trú tại: Số 89 đường Đ, phường T, thành phố N thay Q xử lý. Sau đó, ngày 10-7-2019, T gọi điện thoại cho chị T và bảo chị T đến nhà tại: Số 89 đường Đ, phường T, thành phố N nói chuyện. Khi chị T đến nơi thì gặp T, Huỳnh Thế A và Trần Minh D. T yêu cầu chị T viết 01 giấy vay tiền với nội dung chị T vay của T 120.000.000 đồng và thống nhất mỗi ngày chị T phải trả cho T 500.000 đồng tiền lãi hàng ngày do Thế A thu. Chị T yêu cầu T hủy giấy vay nợ mà chị đã viết cho Q trước đó thì mới viết giấy cho T, T đồng ý, sau đó chị T viết 01 giấy vay nợ của T số tiền 120.000.000 đồng rồi xé tờ giấy vay nợ đã viết cho Q. Từ ngày 11-7-2019, Thế A đều đến gặp chị T để thu tiền.

Đến ngày 29-8-2019, chị T không có tiền trả tiền lãi cho Thế A và xin khát thì Thế A bảo chị T tự nói chuyện với T. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Thế A chở Thúy đến nhà T tại: Số 89 đường Đ, phường T, thành phố N. Tại đây có T, D và Thế A. T yêu cầu chị T phải viết cho T 01 giấy với nội dung chị T nhận của Thế A số tiền 120.000.000 đồng để xin việc cho Thế A. Chị T không đồng ý và nói: “Cô có nhận tiền của Thế A đâu mà bắt viết giấy như vậy, cô không viết đâu viết vậy nguy hiểm lắm”. Thấy vậy D đứng lên đi đến dùng tay phải tát 01 cái vào mặt chị T và chửi chị T, chị T sợ quá chạy ra gần cửa ra vào.

T liền chửi bới và yêu cầu chị T quay lại ngồi cạnh T. Chị T ngồi lại vào ghế thì Thế A tát vào mặt chị T và quát: “Mày viết đi”. Do bị ép buộc chị T buộc phải viết giấy theo nội dung T đọc là nhận của Thế A số tiền 120.000.000 đồng để xin việc cho Thế A vào làm tại Trung tâm bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh Nam Định; sau 02 tháng nếu không xin được việc thì chị T phải trả số tiền trên cho Thế A. Ngoài ra, T còn đọc nội dung và ép buộc chị T viết 01 giấy thuê xe ô tô của Thế A với phí thuê xe là 500.000 đồng/ngày mục đích để hợp thức hóa tiền lãi thu của chị T. Sau đó, hàng ngày Thế A tiếp tục tìm gặp chị T để thu tiền.

Đến đầu tháng 9 năm 2019, chị T không trả tiền cho Thế A nên Thế A thường xuyên gọi điện nhắn tin chửi bới, đe dọa đòi tiền chị T. Đến khoảng 10 giờ 15 phút ngày 09-10-2019, Thế A gọi điện cho chị T yêu cầu trả tiền. Sau đó, Thế A cùng với Nguyễn Tường Vy, sinh năm 1998; trú tại: Số 02 đường Hàng Đồng, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định đến Trung tâm bảo trợ xã hội tổng hợp Nam Định cơ sở 2 nơi chị T làm việc để tìm chị T, Vy ngồi ở dưới cổng đợi còn Thế A lên phòng họp tìm Thúy. Khi chị T chạy ra ngoài gặp Thế A thì Thế A chửi bới và dùng tay tát vào mặt chị T. Sau đó cả hai cùng xuống dưới phòng học lớp 1C (trong phòng không có người), tại đây Thế A tiếp tục dùng tay tát vào mặt chị T và yêu cầu Thúy trả tiền cho Thế A. Chị T xin Thế A đến 18 giờ cùng ngày sẽ trả tiền. Do không có tiền, chị T liên lạc với em dâu là chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1982; trú tại: Số 73 đường Đ, phường C, thành phố N để vay tiền. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, chị H mang 60.000.000 đồng đến nhà chị T. Đến 18 giờ cùng ngày thì Thế A và D đến nhà chị T tại: Số 3/337 đường V, phường V, thành phố N để đòi nợ. Chị T xin trả trước 60.000.000 đồng và yêu cầu Thế A phải viết cho chị T giấy nhận tiền với nội dung đây là tiền chị T trả nợ cho Q. Thế A không đồng ý rồi cùng D về báo lại sự việc với T. Đến 19 giờ cùng ngày, T đưa cho Thế A 01 tờ giấy nội dung chị T vay của T số tiền 120.000.000 đồng viết ngày 10-7-2019 và 01 tờ giấy nội dung chị T nhận của Thế A 120.000.000 đồng để xin việc cho Thế A viết ngày 29-8-2019 và dặn nếu chị T trả tiền thì xé tờ giấy chị T viết ngày 10-7-2019 đi và giữ lại tờ giấy viết ngày 29-8-2019. Sau đó, Thế A và D tiếp tục quay lại nhà chị T đòi tiền. Lúc này, Bùi Quốc T, sinh năm 1991; trú tại: Số 179 đường H, phường N, thành phố N đến nhà T chơi thấy Thế A và D đi ra ngoài nên cũng đi theo đến nhà chị T. Khi đến nơi, do lúc này chị H đã cầm tiền về nên chị T hẹn Thế A đến 20 giờ 30 phút quay lại. Đến 20 giờ 45 phút, Thế A rủ D quay lại nhà Thúy đòi tiền. Thế A điều khiển xe máy biển kiểm soát: 18B2-36984 chở D đi đến nhà chị T, Bùi Quốc T thấy Thế A và D đi thì tiếp tục đi theo. Khi đến nơi, Thế A nói với chị T: “Tiền xong thế nào rồi?”; chị T nói: “Cô không có tiền, vừa phải vay em gái cô tiền để trả cho các cháu, em gái cô đợi mãi vừa về rồi, để cô gọi điện cho em cô mang tiền đến”. Sau đó chị T gọi điện nhưng không được nên Thế A lao vào

chửi và dùng tay túm tóc, tát vào mặt chị T. D cũng chửi chị T “Đ..m mày đừng luyên thuyên, cuộc sống này không ai ăn không của ai được cái gì đâu”. Thấy chị T bị đánh, ông Đỗ Đức N, sinh năm 1940; trú tại: Số 3/337 đường V, phường V, thành phố N (bố chồng chị T) xin Thế A đừng đánh Thúy nữa và nói có tiền tiết kiệm sẽ cho Thúy vay để trả cho Thế A. Do hoảng sợ nên chị T lên gác lấy tiền. Chị T đếm được 100 tờ 500.000 đồng. Sau khi thấy chị T đếm tiền Thế A viết 01 giấy với nội dung Thế A nhận của Thúy 50.000.000 đồng là tiền xin việc và chạy việc của Thế A. Đúng lúc này thì tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Nam Định và Công an phường Văn Miếu vào kiểm tra, bắt quả tang và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ số tiền 50.000.000 đồng; 01 giấy do Huỳnh Thế A viết với nội dung giấy biên nhận Thế A nhận của chị T 50.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra còn thu giữ của Huỳnh Thế A: 01 giấy biên nhận ngày 29-8-2019 nội dung Trần Thị T nhận của Huỳnh Thế A số tiền 120.000.000 đồng để xin việc cho Thế A; 01 giấy ngày 10-7-2019 nội dung Trần Thị T mượn của Nguyễn Ngọc T số tiền 120.000.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 7. Chị T giao nộp 01 đĩa DVD ghi âm các nội dung các cuộc gọi giữa chị T và T, Thế A liên quan đến việc vay nợ của chị T.

Tại cơ quan điều tra, Huỳnh Thế A, Trần Minh D đã khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Quá trình điều tra Nguyễn Ngọc T bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định khởi tố bị can, ra quyết định truy nã số 30 ngày 14/11/2019 đối với Nguyễn Ngọc T về tội “Cướp tài sản”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trả cho chị T số tiền 50.000.000 đồng. Chị T đã nhận lại đủ tài sản.

Đối với Nguyễn Ngọc T hiện đang bỏ trốn, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định truy nã nên tách hồ sơ để tiếp tục xác minh truy bắt, khi bắt được sẽ tiếp tục xử lý.

Đối với Bùi Quốc Tân là người đi cùng Huỳnh Thế A và Trần Minh D đến nhà Chị Trần Thị T vào ngày 09-10-2019: Bùi Quốc Tân khai báo được Nguyễn Ngọc T sai mang giấy vay tiền chị T viết đưa cho Huỳnh Thế A nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định chưa xác định vai trò và mối liên hệ của Tân với Nguyễn Ngọc T nên tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với việc Lại Văn Q cho chị T vay số tiền 120.000.000 đồng lấy lãi, hiện Q đã trốn khỏi địa phương nên cơ quan điều tra chưa làm rõ được nên tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với số tiền hàng ngày Huỳnh Thế A thu của chị T từ ngày 11-7-2019 đến khi bị phát hiện, do sổ sách và tiền thu được Thế A đã đưa toàn bộ cho Nguyễn Ngọc T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định chưa làm rõ được là bao nhiêu tiền và là loại tiền gì (tiền lãi hay tiền nợ gốc) nên đã tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Với nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 86/2020/HS-ST ngày 07/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Thế A và Trần Minh D phạm tội “Cướp tài sản”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thế A 08 năm 06 tháng tù (Tám năm sáu tháng tù), bị cáo Trần Minh D 08 năm tù (Tám năm tù). Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày 10-10-2019.

Ngày 17/5/2020, bị cáo Trần Minh D có đơn kháng cáo với nội dung: Mức án của bị cáo là quá cao nên đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Ngày 19/5/2020, bị cáo Huỳnh Thế A có đơn kháng cáo với nội dung: Mức án của bị cáo là quá cao, hoàn cảnh gia đình của bị cáo bố mẹ ốm đau bệnh tật, con nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nên đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm hình phạt cho bị cáo

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định kết luận về vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cướp tài sản” là đúng người, đúng tội. Tại cấp phúc thẩm gia đình các bị cáo nộp đơn xác nhận hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị HĐXX xem xét giảm cho các bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của hai bị cáo Huỳnh Thế A và Trần Minh D làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Mặc dù biết Chị Trần Thị T không nợ tiền Nguyễn Ngọc T nhưng khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29-8-2019, Huỳnh Thế A, Trần Minh D và Nguyễn Ngọc T đã có hành vi chửi bới, dùng tay đánh vào mặt Chị Trần Thị T ép chị T viết 01 giấy nhận nợ số tiền 120.000.000 đồng tại số 89 Đ, phường T, thành phố N. Đến khoảng 21 giờ ngày 09-10-2019, Huỳnh Thế A và Trần Minh D tiếp tục có hành vi chửi bới và dùng tay đánh vào mặt Chị Trần Thị T để chiếm đoạt số tiền 50.000.000 đồng tại nhà chị T ở số 3/337 đường V, phường V, thành phố N. Tổng số tiền Thế A và D chiếm đoạt của chị T là 170.000.000 đồng. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Huỳnh Thế A và Trần Minh D về tội “Cướp tài sản” theo điểm đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Bị cáo Huỳnh Thế A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì là lao động chính trong gia đình, bố mẹ già yếu, con nhỏ. Bị cáo Trần Minh D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tại Tòa án cấp phúc thẩm gia đình các bị cáo nộp đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn. Mặt khác, người bị hại tại phiên tòa tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội. Xét đây là những tình tiết giảm nhẹ mới nên được xem xét giảm một phần hình phạt cho các bị cáo, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Việt Nam.

[3] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Huỳnh Thế A, Trần Minh D không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của hai bị cáo Huỳnh Thế A, Trần Minh D và sửa bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Thế A và Trần Minh D phạm tội “Cướp tài sản”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thế A 07 năm 06 tháng tù (Bảy năm sáu tháng tù), bị cáo Trần Minh D 07 năm tù (Bảy năm tù). Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày 10-10-2019.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Hai bị cáo Huỳnh Thế A và Trần Minh D không phải nộp.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND - CA tỉnh Nam Định;
- TAND – VKS – CA thành phố NĐ;
- Chi cục THA thành phố NĐ;
- Trại giam Đại An;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hoài Nam